TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ, TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 212/2021/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 25 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 32, 33, 34, 35 và 36 Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 09/6/2021;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số 179/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2021 về việc *"Công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung"* của người yêu cầu:

- Ông Trần Văn T, sinh năm: 1979. Địa chỉ: số 4 đường D, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Phan Thị M, sinh năm: 1992. Địa chỉ: số 4 đường D, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Trần Văn T và bà Phan Thị M kết hôn năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 97/2013, quyển số 01 ngày 04/9/2013). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Trong thời gian chung sống đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do không tìm được tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cải vã nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên hòa giải, ông Trần Văn T và bà Phan Thị M đều xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, không thể khắc phục được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông Trần Văn T và bà Phan Thị M được thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Ông Trần Văn T và bà Phan Thị M xác nhận có 01 con chung tên Trần Danh L, sinh ngày 13 tháng 9 năm 2014. Ly hôn vợ chồng thống nhất thoả thuận ông T sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Danh L cho đến khi con đủ 18 tuổi. Bà Phan Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] *Về tài sản chung:* Ông Trần Văn T và bà Phan Thị M xác nhận không có tài sản chung.

[4] *Về nợ chung:* Ông Trần Văn T và bà Phan Thị M xác nhận không có nợ chung.

[5] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09/6/2021 và tài liệu kèm theo, việc yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của ông Trần Văn T và bà Phan Thị M có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Trần Văn T và bà Phan Thị M thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ông Trần Văn T nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Trần Danh L, sinh ngày 13 tháng 9 năm 2014 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Bà Phan Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung:* Ông Trần Văn T và bà Phan Thị M xác nhận không có tài sản chung.

- *Về nợ chung:* Ông Trần Văn T và bà Phan Thị M xác định không có nợ chung.

2. Chi phí hòa giải tại Tòa án ông Trần Văn T và bà Phan Thị M không phải chịu.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND phường H;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lệ Hằng